

Số: 13/KH-UBND

An Hòa, ngày 14 tháng 02 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số xã An Hòa năm 2023**

Căn cứ Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 03/02/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về Chuyển đổi số huyện An Dương năm 2023; Ủy ban nhân dân xã An Hòa ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số xã An Hòa năm 2023 với những nội dung cụ thể như sau:

**I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 về Chương trình hành động thực hiện Nghị Quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 30/3/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;
- Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 28/3/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thực hiện Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 20/4/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.
- Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 12/01/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng năm 2023.
- Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 03/02/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về Chuyển đổi số huyện An Dương năm 2023.

**II. MỤC TIÊU**

Tập trung chỉ đạo, ưu tiên nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu quan trọng tại Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 20/4/2022 của Ủy ban nhân dân xã về việc thực hiện Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng

đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tạo điều kiện, nền tảng tăng tốc chuyển đổi số huyện trong giai đoạn mới, cụ thể:

### **1. Phát triển Chính quyền số**

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.
- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.
- 40% hồ sơ công việc tại xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).
- 80% công tác báo cáo được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo quốc gia; hồ sơ được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định của cơ quan nhà nước, có nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung, có ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động.

### **2. Phát triển Kinh tế số**

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%.
- Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 12%.

### **3. Phát triển Xã hội số**

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ 90% hộ gia đình toàn địa bàn xã.
- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G tại khu vực trung tâm xã và các tổ dân phố.

## **III. NHIỆM VỤ**

### **1. Nhận thức số**

#### *1.1. Ngày Chuyển đổi số*

Xây dựng và ban hành Kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023; hưởng ứng và phổ biến tháng 10 - tháng tiêu dùng số, triển khai kế hoạch bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tuyệt đối không phô trương, hình thức, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân trên địa bàn xã.

#### *1.2. Chia sẻ sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số*

Tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình, sáng tạo về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân trên địa bàn.

#### *1.3. Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo*

- Triển khai kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo từ cấp huyện đến xã. Chỉ đạo cán bộ xã và cán bộ các cơ sở thôn tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác bằng cách sử dụng Zalo và thực hiện quét mã QR.

### **2. Thể chế số**



- Rà soát, báo cáo đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về công nghệ thông tin và truyền thông, doanh nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, sở hữu trí tuệ, thương mại, đầu tư, kinh tế chia sẻ, môi trường thử nghiệm công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới... để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, Internet và không gian mạng.

- Các ngành, đoàn thể rà soát, đề xuất, kiến nghị đối với các cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung các quy định pháp luật liên quan đến công tác đền bù, giải phóng mặt bằng đối với các công trình hạ tầng viễn thông; các quy định bố trí đất công xây dựng công trình hạ tầng viễn thông.

- Nghiên cứu, đánh giá, phân tích, học hỏi cơ chế chính sách, kinh nghiệm, cách làm hay trong thực hiện Chuyển đổi số ở các cơ quan, đơn vị, địa phương khác để có thể vận dụng phù hợp với điều kiện của đơn vị mình.

- Triển khai bộ tiêu chí DTI để đánh giá mức độ Chuyển đổi số do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành theo hướng dẫn của phòng Văn hóa thông tin huyện.

### **3. Hạ tầng số**

- Tiếp tục phối hợp phát triển hạ tầng viễn thông xóa các vùng, khu vực lõm sóng băng thông rộng trên địa bàn huyện, xã; phát triển hạ tầng mạng 5G tại khu vực trung tâm xã và các thôn, khu vực đông dân cư; Triển khai các giải pháp để phủ cập điện thoại di động thông minh trên địa bàn.

- Nâng cấp, mở rộng, khai thác có hiệu quả mạng truyền số liệu chuyên dùng trong UBND xã; nâng cấp đảm bảo hạ tầng kỹ thuật phục vụ Hội nghị trực tuyến từ huyện đến xã đảm bảo phục vụ hiệu quả hội nghị truyền hình từ trung ương, thành phố, huyện xuống xã.

- Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị CNTT tại phòng “Một cửa” và các công chức chuyên môn xã đảm bảo phục vụ công tác chuyển đổi số.

### **4. Dữ liệu số**

- Khai thác hiệu quả phần mềm quản lý, chia sẻ dữ liệu, tổng hợp thông tin và hỗ trợ ra quyết định cho lãnh đạo xã và các ngành chuyên môn (DSS); kết nối, khai thác Kho dữ liệu dùng chung của thành phố, huyện.

- Khai thác tích hợp, kết nối dữ liệu kết nối với nền tảng số quốc gia như Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Hệ thống thông tin Quản lý hộ tịch các cơ sở dữ liệu chuyên ngành và thực hiện thanh toán trực tuyến góp phần thực hiện tốt công tác giải quyết thủ tục hành chính, kết nối nền tảng thanh toán quốc gia.

- Thụ hưởng, triển khai, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thành phố Hải Phòng, kết nối chia sẻ dùng chung trong các cơ quan nhà nước huyện và xã.

### **5. Nền tảng số**

- Khai thác, sử dụng kho dữ liệu dùng chung thành phố, huyện trên mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ lưu trữ kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực.

- Tiếp tục triển khai, tham gia đầy đủ, có hiệu quả nền tảng học trực tuyến Haiphong.onetouch.edu.vn do Bộ Thông tin và Truyền thông cung cấp.

## **6. Nhân lực số**

- Tham gia khóa đào tạo kỹ năng số cho 100% cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong hệ thống chính trị của xã do huyện và thành phố tổ chức.

- Ngành giáo dục tham gia chương trình đào tạo về chuyển đổi số để giáo viên và học sinh có các kỹ năng số trong đó, phấn đấu 100% đội ngũ cán bộ quản lý, giảng dạy từ bậc tiểu học trở lên được đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số, có kỹ năng số để trở thành lực lượng nòng cốt góp phần hình thành công dân số.

## **7. An toàn thông tin mạng**

- Rà soát, xác định, đề xuất phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành theo quy định.

- Tổ chức phổ biến, quán triệt hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng và hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.

- Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng, phần mềm nội bộ do đơn vị tư vấn phát triển, tuân thủ theo quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn; hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định;

- Triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

- Tham gia các khóa đào tạo nhân sự phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin để quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Thực hiện tốt các quy định, kế hoạch về ứng phó sự cố. Tham gia tập huấn, diễn tập về an toàn thông tin mạng.

- Giám sát, phát hiện, phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền đề xuất xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng thuộc phạm vi quản lý.

## **8. Chính quyền số**



- Phát triển, nâng cấp hạ tầng mạng LAN, WAN, mạng Internet của các phòng làm việc xã, kết nối mạng TSLCD, bảo đảm vận hành ổn định, hiệu quả, chuyển đổi Ipv6 giai đoạn 2021-2025 của huyện và xã, nâng cấp thiết bị công nghệ thông tin, cơ sở vật chất tại xã và đảm bảo các trang thiết bị đầu cuối (máy tính, máy in...) đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Đảm bảo duy trì hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến trên cơ sở bảo đảm cho phép sử dụng trên môi trường web, có khả năng kết nối với hệ thống họp không giấy tờ và các nền tảng họp trực tuyến của trung ương, thành phố, huyện, xã Phân đấu hệ thống phòng họp không giấy tờ phục vụ cho các hoạt động của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Tăng cường khai thác, sử dụng hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trong việc giải quyết thủ tục hành chính giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp. Hiện đại hóa trang thiết bị phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính (nâng cấp đường truyền, bổ sung các thiết bị công nghệ thông tin, ngoại vi,...). Triển khai, hướng dẫn việc thanh toán trực tuyến trên Hệ thống Một cửa điện tử và Dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt và triển khai sử dụng hóa đơn điện tử, biên lai điện tử trong thu thuế, phí các dịch vụ hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC xã.

- Phát triển, hoàn thiện các hệ thống thông tin nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, chỉ đạo, điều hành của hệ thống chính trị xã. Tiếp tục triển khai có hiệu quả hệ thống thư điện tử công vụ, quản lý văn bản điều hành và tác nghiệp của Đảng ủy, HĐND, UBND và các ngành, đoàn thể xã đảm bảo chuẩn hóa, điện tử hóa các quy trình xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội. Triển khai hệ thống thông tin báo cáo theo chỉ đạo của huyện và hướng dẫn của các phòng ban huyện để bảo đảm 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội, báo cáo ngành, lĩnh vực phục vụ chỉ đạo, điều hành.

- Xây dựng, khai thác, sử dụng có hiệu quả các phần mềm phục vụ công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực văn hóa, thông tin, nội vụ, y tế... đảm bảo kết nối, đồng bộ với cơ sở dữ liệu của thành phố và huyện.

- Phân đấu từng bước số hoá và sử dụng dữ liệu hiệu quả trong hoạt động của Đảng Ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ và các đoàn thể: Số hóa kết quả thủ tục hành chính còn hiệu lực; Triển khai số hóa các văn bản chỉ đạo điều hành, quản lý, lưu trữ, hồ sơ của Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ và các đoàn thể xã theo hướng dẫn, chỉ đạo của huyện.

## **9. Kinh tế số**

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp: Khuyến khích, thúc đẩy doanh nghiệp kiến tạo và sử dụng giải pháp số. Hỗ trợ các doanh nghiệp trong phát triển, hợp tác về thương mại điện tử (Tổ chức kết nối giữa doanh nghiệp thương mại điện tử (online) với doanh nghiệp phân phối truyền thống (offline), nhà sản xuất; hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động nghiên cứu và ứng dụng công nghệ, thực hiện chuyển đổi số.

- Triển khai hoạt động thanh toán của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn xã chấp nhận thanh toán không dùng tiền mặt và bằng thanh toán trực tuyến bằng mã QR; Hướng dẫn giúp doanh nghiệp, Hợp tác xã, các cơ sở kinh doanh tham gia cung cấp sản phẩm dịch vụ lên các sàn thương mại điện tử; chỉ đạo cán bộ, công chức địa bàn xã khai thác, sử dụng các ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán các dịch vụ cơ bản như: điện, nước, viễn thông...;

### **10. Xã hội số**

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền vận động, khuyến khích người dân đăng ký, sử dụng ứng dụng định danh điện tử VneID.

- Xây dựng, duy trì và phát huy hiệu quả kênh truyền thông Zalo Official huyện và xã để người dân, doanh nghiệp tiếp cận, nắm bắt đầy đủ các thông tin, hoạt động của các cấp chính quyền; hướng dẫn người dân tiếp cận, khai thác các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Triển khai sử dụng hóa đơn điện tử, biên lai điện tử trong thu thuế, phí các dịch vụ hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC xã.

- Triển khai học bạ điện tử, chữ ký số, nền tảng giáo dục trực tuyến trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Tiếp tục nâng cấp hệ thống truyền thanh kỹ thuật số xã để đảm bảo thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến từng người dân.

*(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục gửi kèm theo).*

## **IV. GIẢI PHÁP**

**1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

- Ủy ban nhân xã tiếp tục triển khai công tác nghiên cứu, quán triệt nội dung Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trong toàn thể đội ngũ cán bộ đảng viên, công chức, người lao động xã làm chuyển biến nhận thức và quyết tâm cao trong công tác chuyển đổi số.

- Công tác tuyên truyền cần được tiến hành với quy mô sâu rộng với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, hấp dẫn và phù hợp với từng đối tượng, kết hợp với việc tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố, huyện, xã gắn với từng giai đoạn, tạo nhận thức sâu sắc về cơ hội, thuận lợi, thách thức,



cũng như những yếu tố tiềm năng, lợi thế, vị thế của xã để tiếp tục tạo ra sự bứt phá mới của xã trong những năm tới.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ truyền thông mới, mạng xã hội trong công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến thông tin và triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Tổ chức tuyên truyền về chuyển đổi số, ứng dụng số, kỹ năng số cho người dân trên các nền tảng truyền thông của xã.

**2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp** bao gồm các hoạt động như: phối hợp doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công (thông qua mạng bưu chính công cộng, mạng xã hội, ứng dụng của doanh nghiệp); tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số;...

**3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ** bao gồm các hoạt động như nghiên cứu, đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ số vào triển khai chuyển đổi số số như điện toán đám mây, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo,...

**4. Nguồn lực** được coi là giải pháp quan trọng, cốt lõi để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số nhằm thực hiện thành công mục tiêu chuyển đổi số của huyện cũng như của xã và bảo đảm an toàn thông tin mạng. Do đó, cán bộ, công chức các ngành, đoàn thể cần ưu tiên, có phải pháp cụ thể tham mưu Ủy ban nhân dân xã bảo đảm nguồn lực, nhất là tài chính để thực hiện thành công mục tiêu Kế hoạch.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

**1. Ngân sách xã** bảo đảm kinh phí cho việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số cho các ứng dụng của xã phù hợp chủ trương, định hướng của thành phố, huyện.

**2. Huy động nguồn lực của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn** kinh phí hợp pháp khác thông qua các chính sách khuyến khích, thu hút doanh nghiệp công nghệ số đầu tư phát triển chuyển đổi số để thực hiện Kế hoạch.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số xã**

- Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số xã năm 2023. Định hướng triển khai các nhiệm vụ trên địa bàn xã, thực hiện phát triển Chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã.

### **2. Công chức Văn hóa - Xã hội**

- Chủ trì, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra và phối hợp với các cấp, các ngành thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số xã chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã.

### **3. Công chức Tài chính - Kế toán**

- Chủ trì, phối hợp với công chức Văn hóa - Xã hội cùng các ban, ngành liên quan đề xuất Ủy ban nhân dân xã bố trí kế hoạch kinh phí phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin triển khai Chuyển đổi số xã đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch theo quy định, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách xã.

#### **4. Công chức Văn phòng - Thống kê**

- Chủ trì phối hợp với công chức Văn hóa - Xã hội tổ chức xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước xã, đẩy mạnh việc triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại xã.

- Phối hợp với công chức Văn hóa - Xã hội tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo phụ trách công nghệ thông tin; xây dựng các chương trình nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức về công nghệ thông tin và khai thác thông tin trên Internet cho các cán bộ, công chức người lao động xã.

- Chủ trì xây dựng quy định về thi đua khen thưởng: Đưa kết quả triển khai ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan nhà nước là một trong những tiêu chí xét thi đua hàng năm.

#### **5. Công chức các ngành khác**

- Chủ động tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch Chuyển đổi số xã, đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu đã đặt ra. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành mình, xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số cho phù hợp, hoàn thành trong quý I/2023.

- Triển khai hiệu quả hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng và Tổ công tác đề án 06/CP tại đơn vị, địa phương để phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội. Trước hết, hướng dẫn, hỗ trợ giúp người dân biết cách sử dụng dịch vụ công trực tuyến; thực hiện mua, bán các sản phẩm, dịch vụ qua mạng; thanh toán không dùng tiền mặt; khai thác, sử dụng các dịch vụ số thiết yếu phục vụ cuộc sống (y tế, giáo dục, liên lạc, đi lại, du lịch, đọc sách, giải trí,...); áp dụng các giải pháp an toàn, bảo mật thông tin cơ bản để tự bảo vệ mình và bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng.

- Phối hợp chặt chẽ với công chức Văn hóa - Xã hội xây dựng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị; triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước bảo đảm tuân thủ quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ.



Ủy ban nhân dân xã yêu cầu công chức các ngành, đoàn thể chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua công chức Văn phòng - Thống kê tổng hợp) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./

- Phòng TT&TT;
- TT Đảng ủy; HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cán bộ, công chức xã;
- Các cơ sở thôn;
- Lưu: VT.

**Ngô Văn Thống**

Phụ lục

CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 13/KH-UBND ngày 14/02/2023 của Ủy ban nhân dân xã An Hòa)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Thời gian		Nguồn vốn	Phân công trách nhiệm	
		Bắt đầu	Hoàn thành		Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
I	CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN NÂNG CAO NHẬN THỨC					
1	Triển khai công tác tuyên truyền, quán triệt nội dung của Nghị quyết số 03-NQ/TU trong toàn thể đội ngũ cán bộ đảng viên, công chức, viên chức, người lao động xã làm chuyển biến nhận thức và quyết tâm cao về công tác chuyển đổi số xã.	Quý I	Quý IV	Ngân sách xã	Các ngành, tổ chức chính trị, xã hội	Công chức Văn hóa - Xã hội
2	Tăng cường và nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ truyền thông mới, mạng xã hội trong công tác quản trịet, tuyên truyền, phổ biến thông tin và triển khai thực hiện Nghị quyết. Tổ chức tuyên truyền về chuyển đổi số, ứng dụng số, kỹ năng số cho người dân	Quý I	Quý IV	Ngân sách xã	Công chức Văn hóa – Xã hội	Các ban, ngành, đoàn thể xã; tổ chức, doanh nghiệp liên quan



	trên các nền tảng truyền thông của huyện và xã.						Các ban, ngành xã; tổ chức, doanh nghiệp liên quan
3	Xây dựng chương trình truyền thanh, các bài viết, chuyên mục thông tin tuyên truyền về chuyển đổi số của chính quyền và người dân trên hệ thống truyền thanh; Cổng TTĐT trấn.	Quý I	Quý IV	Ngân sách xã	Công chức Văn hóa – Xã hội; cán bộ đài truyền thanh, Cổng TTĐT xã		
4	Thực hiện Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo.	Quý I	Quý IV	Ngân sách xã	Các ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị, xã hội		Công chức Văn hóa – Xã hội
<b>II CÔNG TÁC HOÀN THIỆN THẺ CHẾ, CHÍNH SÁCH</b>							
1	Tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai hướng ứng và phổ biến Tháng 10 - Tháng Tiêu dùng số.	Quý I	Quý IV	Ngân sách xã	Công chức Văn hóa – Xã hội		Các ngành, đoàn thể xã; tổ chức, doanh nghiệp liên quan
2	Tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai hướng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023.	Quý I	Quý IV	Ngân sách xã	Công chức Văn hóa – Xã hội		Các ngành, đoàn thể xã; tổ chức, doanh nghiệp liên quan
3	Triển khai bộ tiêu chí DTI để đánh giá mức độ Chuyển đổi số Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành theo hướng dẫn của Phòng Văn hóa thông tin huyện	Quý I	Quý IV	Ngân sách xã	Công chức Văn hóa – Xã hội		Các ngành, đoàn thể xã; tổ chức, doanh nghiệp liên quan xã;

4	Ban hành quy chế sử dụng và khai thác phần mềm quản lý, chia sẻ dữ liệu, tổng hợp thông tin và hỗ trợ ra quyết định cho lãnh đạo xã và các công chức chuyên môn.	Quý I	Quý IV	Ngân sách xã	Công chức Văn hóa – Xã hội, công chức Văn phòng – Thống kê	Các ngành, đoàn thể xã;
<b>III HẠ TẦNG SỞ</b>						
1	Tiếp tục phối hợp phát triển hạ tầng viễn thông xoá các vùng, khu vực lõm sóng băng thông rộng trên địa bàn xã.	Quý I	Quý IV	Ngân sách xã	Công chức Văn hóa – Xã hội phối hợp phòng VHHT huyện	Các ngành, đoàn thể xã;
2	Tiếp tục triển khai, nâng cấp, mở rộng mạng truyền số liệu chuyên dùng trong các ngành, đoàn thể xã	Quý I	Quý IV	Ngân sách xã	Công chức Văn hóa – Xã hội	Các ngành, đoàn thể xã
2	Duy trì, nâng cấp hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến từ huyện đến xã	Quý I	Quý IV	Ngân sách xã	Công chức VP-TK - Công chức Văn hóa – Xã hội	Các ngành, đoàn thể xã
<b>IV NỀN TẢNG SỞ</b>						
1	Tiếp tục triển khai, tham gia đầy đủ, có hiệu quả nền tảng học trực tuyến Haiphong.onetouch.edu.vn do Bộ Thông tin và Truyền thông cung cấp.	Quý I	Quý IV	Ngân sách xã	Công chức Văn hóa – Xã hội	Các ngành, đoàn thể xã



V DỮ LIỆU SỐ					
1	Khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thành phố Hải Phòng, kết nối chia sẻ dùng chung trong các cơ quan nhà nước huyện theo chỉ đạo của thành phố và hướng dẫn của các đơn vị liên quan.	Quý I	Quý IV	Ngân sách xã	Công an xã  Các ngành, đoàn thể xã
2	Thuê dịch vụ máy chủ cloud, thuê dịch vụ quản trị vận hành quản trị máy chủ cho các hệ thống phần mềm DSS, Phòng hợp số - phòng hợp không giấy. Rà soát nâng cấp hạ tầng mạng LAN, wifi đảm bảo băng thông kết nối.	Quý I	Quý IV	Ngân sách xã	Công chức VP-TK  Các ngành, đoàn thể xã, doanh nghiệp liên quan
VI NHÂN LỰC SỐ					
1	100% cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong hệ thống chính trị của xã tham gia chương trình đào tạo kỹ năng số do phòng Văn hóa Thông tin huyện tổ chức.	Quý I	Quý IV	Ngân sách xã	Công chức VP-TK  Các ngành, đoàn thể xã,
2	Tham gia chương trình đào tạo về chuyển đổi số đối với giáo viên và học sinh để có	Quý I	Quý IV	Ngân sách xã	Ban giám hiệu các nhà trường  Các ngành, đoàn thể xã

	các kỹ năng số trở thành lực lượng nòng cốt góp phần hình thành công dân số.					
3	Tham gia chương trình tập huấn đổi mới với công chức, viên chức xã trên nền tảng học trực tuyến do Bộ Thông tin và Truyền thông cung cấp.	Quý I	Quý IV	Ngân sách huyện	Công chức Văn hóa – Xã hội	Các ngành, đoàn thể xã,
4	Tham gia đào tạo, tập huấn cho lãnh đạo, các cán bộ, công chức sử dụng phần mềm quản lý, chia sẻ dữ liệu, tổng hợp thông tin và hỗ trợ.	Quý I	Quý IV	Ngân sách huyện	Công chức Văn hóa – Xã hội, Công chức VP-TK	Các ngành, đoàn thể xã,
VII	AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG					
1	Triển khai đánh giá, xác định cấp độ an toàn thông tin và xây dựng hồ sơ đề nghị thẩm định, phê duyệt cấp độ an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin huyện đảm bảo theo quy định.	Quý I	Quý IV	Ngân sách huyện	Công chức Văn hóa – Xã hội	Các ngành, đoàn thể xã,
2	Tham gia tập huấn, diễn tập về an toàn thông tin mạng.	Quý I	Quý IV	Ngân sách huyện	Công chức Văn hóa – Xã hội Công an xã	Các ngành, đoàn thể xã,
VIII	CHÍNH QUYỀN SỐ					



1	Thường xuyên rà soát, đề xuất các thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Quý I	Quý IV	Ngân sách huyện và ngân sách xã	Công chức VP-TK	Các ngành, đoàn thể xã,
2	Phấn đấu thực hiện phòng hợp không giấy tờ.	Quý I	Quý IV	Ngân sách xã	Công chức VP-TK	Các ngành, đoàn thể xã,
3	Xây dựng, đưa vào khai thác sử dụng một số phần mềm phục vụ công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, kết nối tích hợp với hệ thống DSS.	Quý I	Quý IV	Ngân sách xã	Công chức Văn hóa – Xã hội	Các ngành, đoàn thể xã,
3.1	Thực hiện phần mềm phục vụ quản lý cán bộ, công chức.	Quý I	Quý IV	Ngân sách xã	Công chức VP-TK	Các ngành, đoàn thể xã,
3.2	Thực hiện hệ thống quản lý thi đua khen thưởng.	Quý I	Quý IV	Ngân sách xã	Công chức VP-TK	Các ngành, đoàn thể xã,
<b>IX</b>	<b>KINH TẾ SỐ</b>					
1	Hỗ trợ các doanh nghiệp trong phát triển, hợp tác về thương mại điện tử.	Quý I	Quý IV	Ngân sách huyện và ngân sách xã	Phòng: KT&HT; TC-KH	Các ngành, đoàn thể xã, các tổ dân phố
2	Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền và phổ cập về thanh toán trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt (tuyên truyền và gia tăng hiểu biết cho người dân, doanh	Quý I	Quý IV	Ngân sách xã	Công chức Văn hóa – Xã hội; đài truyền thanh; Công TTTĐT xã	Các ngành, đoàn thể xã, các tổ dân phố

	nghiệp và kiến thức và tiện ích của ngân hàng số, khuyến khích sử dụng các dịch vụ tài chính - ngân hàng trực tuyến).					
<b>X</b>	<b>XÃ HỘI SỐ</b>					
1	Thực hiện hệ thống truyền thanh thông minh xã đảm bảo tốt công tác tuyên truyền đến từng người dân.	Quý I	Quý IV	Ngân sách huyện và ngân sách xã	Phòng Văn hóa và Thông tin	UBND xã; tổ chức, doanh nghiệp liên quan
2	Triển khai sử dụng hóa đơn điện tử, biên lai điện tử trong thu thuế, phí các dịch vụ hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC xã.	Quý I	Quý IV	Ngân sách xã	Công chức Văn phòng - Thống kê và công chức Tài chính - Kế toán	UBND xã; tổ chức, doanh nghiệp và công dân dân